

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 1505/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực
Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của
UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 562/TTr-SXD ngày 24/7/2025 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 6 (sáu) quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Trên cơ sở các dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

1. Phối hợp tổ chức xây dựng, chạy thử nghiệm, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; thông báo việc áp dụng chính thức dịch vụ công trực tuyến trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.



2. Đăng tải số điện thoại và hộp thư điện tử của đơn vị đầu mối thuộc UBND cấp xã kèm theo từng dịch vụ công trực tuyến được cung cấp để tổ chức, cá nhân liên hệ khi cần được hướng dẫn, hỗ trợ.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm lập Danh sách đăng ký tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến ban hành kèm theo Quyết định này để thiết lập cấu hình điện tử; đồng thời tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả TTHC bản điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

4. Đối với các quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế tại Quyết định này, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi việc thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến và thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện theo yêu cầu sau:

- Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày được thông báo vận hành chính thức quy trình mới.

- Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KS TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_H.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Phong Phú

Phụ lục

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)




Phần I

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

| TT | Tên dịch vụ công | Số quy trình | Mức độ Dịch vụ công | Mã số TTHC | Trang |
|----|--|--------------|---------------------|--------------|-------|
| 1 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ a) Trường hợp đối với công trình b) Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ | 01.CPXD-CX | DVCTT Một phần | 1.013225.H50 | 3 |
| 2 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) a) Trường hợp đối với công trình b) Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ | 02.CPXD-CX | DVCTT Một phần | 1.013229.H50 | 24 |

Muu/ pho

| | | | | |
|--|---|---------------------------|---------------------|-----------|
| <p>3</p> <p>Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tương đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)</p> <p>a) <i>Trường hợp đối với công trình</i> b) <i>Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ</i></p> | <p>03.CPXD-CX</p>  | <p>DVCTT Một phần</p> | <p>1.013232.H50</p> | <p>45</p> |
| <p>4</p> <p>Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tương đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)</p> <p>a) <i>Trường hợp đối với công trình</i> b) <i>Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ</i></p> | <p>04.CPXD-CX</p> | <p>DVCTT Một phần</p> | <p>1.013226.H50</p> | <p>58</p> |
| <p>5</p> <p>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tương đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> | <p>05.CPXD-CX</p> | <p>DVCTT Một phần</p> | <p>1.013227.H50</p> | <p>64</p> |
| <p>6</p> <p>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tương đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p> | <p>06.CPXD-CX</p> | <p>DVCTT Một phần</p> | <p>1.013228.H50</p> | <p>69</p> |

Phần II

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Quy trình số: 01.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG MỚI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO TUYÊN TRONG ĐỒ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯƠNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYÊN TRONG ĐỒ THỊ /DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013225.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

a) Trường hợp đối với công trình

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|--|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <p>1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.</p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bảng tài khoản của chủ hồ sơ</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyên/ Theo tuyên trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tương đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ.” (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau:</p> | |

(1) Đối với công trình không theo tuyến

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: *Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số*).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: *Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế để nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không tham định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). (Hình thức nộp: *Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(2) Đối với công trình theo tuyến

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: *Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số*).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản scan chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không tham định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản scan chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- 02 Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản scan chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách

nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(3) Đối với công trình tôn giáo

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: *Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VNeID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số*).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình đề cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (*Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không tham định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (*Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*)

- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt

móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nói với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/ND-CP.

(4) Đối với công trình tín ngưỡng

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/ND-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nộp thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/ND-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ

buu chính).

- 02 Bộ Bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ dấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; Đối với công trình xây dựng có công trình liên kết phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kết (đối với công trình xây dựng có công trình liên kết). *(Hình thức nộp: Bản điện từ có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính),*

- Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (trường hợp pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo có quy định); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với các công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng *(Hình thức nộp: Bản điện từ có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

- Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 55 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa *(Hình thức nộp: Bản điện từ có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-

CP.

(5) Đối với công trình tương đài, tranh hoành tráng

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (*Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số*).
- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (*Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).
- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). (*Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).
- 02 bộ Bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng

kèm theo sơ đồ đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính)*

- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính)*.

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ *(Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số)*.

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính)*.

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại

khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không tham định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

- Bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; Đối với công trình xây dựng có công trình liên kết phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kết (đối với công trình xây dựng có công trình liên kết). *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

- Các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

| | | | |
|--------|---|---|-----------------|
| Bước 1 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành | <p>- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.</p> <p>- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép.</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email) hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo) hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.</p> | 04 giờ làm việc |
| | | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng</p> | |

| | | | |
|-------------------|--|---|------------------|
| chính công cấp xã | <p>và đồ thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp xã) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân để nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ.</p> <p>+ Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.</p> <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.</p> | | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 09 ngày làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo Lãnh đạo UBND cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết | 03 ngày làm việc |

| | | | |
|--------------|---|--|-------------------------------|
| | | <p>quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý.</p> <p>- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ.</p> <p>- Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <p>- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.</p> | Không tính vào thời gian |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | | 14 ngày làm việc ¹ |
| | | Tổng thời gian giải quyết TTHC | |

¹ Thời hạn theo quy định là 20 ngày được quy đổi thành 14 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:

Số định danh cá nhân:Số điện thoại:

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:Diện tíchm².

Tại số nhà: đường/phố

phường/xã:quận/huyện:

tỉnh, thành phố:

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:

Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:

- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng:m².

- Cốt xây dựng:m.

- Khoảng lùi (nếu có):m.

- Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà): m² (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).

- Số tầng:(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).

4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Tổng chiều dài công trình:m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).

- Cốt xây dựng:m (ghi rõ cốt qua từng khu vực).
- Chiều cao tính không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).
- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m². Cốt xây dựng:.....m.
- Khoảng lùi (nếu có):m. Chiều cao công trình:m.

4.4. Đối với trường hợp cấp giấy phép theo giai đoạn:

- Giai đoạn 1:
- + Loại công trình: Cấp công trình:
- + Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn 2:

Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn

4.5. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:

- Tên dự án:.....
- Đã được:phê duyệt, theo Quyết định số:ngày.....
- Gồm: (n) công trình

Trong đó:

Công trình số (1-n): (tên công trình)

- * Loại công trình: Cấp công trình:
- * Cốt xây dựng:m.
- * Khoảng lùi (nếu có):m.
- * Các thông tin chủ yếu của công trình:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Giới kèm theo Đơn này các tài liệu:

- 1 -.....
- 2 -.....

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình tự động diễn cụt từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

b) Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <p>1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.</p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tân ngữ, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ” (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính). - Hồ sơ thiết kế xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính | |

hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính), gồm: (1) Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân: 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề); (2) Đối với nhà ở riêng lẻ của tổ chức: 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục "Thông tin phí, lệ phí" hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.

| | |
|--|--|
| | <p>04 giờ làm việc</p> |
| <p>- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép.</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thu điện tử (email) hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo) hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</p> <p>+ Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân</p> |
| <p>Bước 1</p> | <p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> |

| | | | |
|--------|-------------------------------------|---|------------------|
| | | <p>cur và gắn vào thành hồ sơ.</p> <p>+ Vào menu <i>Quan lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.</p> <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nếu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 06 ngày làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | 03 ngày làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên | - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào | 04 giờ |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------------------|
| | Phòng chuyên môn cấp xã | hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | làm việc |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 11 ngày làm việc² |

² Thời hạn theo quy định là 15 ngày được quy đổi thành 11 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: UBND cấp xã

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :;
Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:

Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tíchm².

Tại số nhà: đường/phố

phường/xã:quận/huyện:.....

tỉnh, thành phố:

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:

Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:

- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Cấp công trình:

- Cốt xây dựng:m.

- Khoảng lùi (nếu có):m.

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².

- Tổng diện tích sàn:..... m² (trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: (trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -.....

2 -.....

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 02.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG SỬA CHỮA, CẢI TẠO ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH TRONG ĐÔ THỊ /TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯƠNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH TRONG ĐÔ THỊ /DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013229.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

a) Đối với trường hợp công trình

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Công dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ "Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ." 1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: (1) Đối với công trình không theo tuyên - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký | |

số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ để nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
- bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chi yếu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu

nổi với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(2) Đối với công trình theo tuyến

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với

trường hợp không tham định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). CP (Hình thức nộp: Bàn điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các bản vẽ mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giai pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. (Hình thức nộp: Bàn điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(3) Đối với công trình tôn giáo

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bàn điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (Hình thức nộp: Bàn điện tử có ký số hoặc bản

sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bỏ sung vốn bản vẽ sơ bản thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chi yếu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch

vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(4) **Đối với công trình tin ngưỡng**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: *Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số*).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: *Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).

- Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: *Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính*).

- Bản vẽ thiết kế xây dựng (kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu), gồm: Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; Đối với công trình xây dựng có công trình liên kết phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kết (đối với công trình xây dựng có công trình liên kết) (Hình thức nộp:

Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tin ngưỡng, tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trường hợp pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo có quy định); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với các công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng; (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 55 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(5) Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nộp thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có

chương thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chi yếu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt và đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính), gồm: Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải thuật bên ngoài công trình, dự án.

- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tập tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

(6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).

- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có) theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; kết quả thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt và đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các bản vẽ mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả

hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam. (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục "Thông tin phí, lệ phí" hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán"; hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán qua tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.

- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý" để nộp hồ sơ trực tuyến.

Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép.

6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thẻ liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

II. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.

| | | | |
|--------|--|---|------------------|
| | | <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.</p> | |
| Bước 1 | <p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại đi động cho người yêu cầu.</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | <p>Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã</p> | <p>Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | <p>Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã</p> | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã.</p> | 09 ngày làm việc |
| Bước 4 | <p>Lãnh đạo Phòng chuyên</p> | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê</p> | 03 ngày làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------------------|
| | môn cấp xã | duyet. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo Lãnh đạo UBND cấp xã: + Trưởng hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trưởng hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | | |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 14 ngày làm việc³ |

³ Thời hạn quy định là 20 ngày được quy đổi thành 14 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình Sửa chữa, cải tạo)

Kính gửi: UBND cấp xã

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
- Địa điểm xây dựng:
- Lô đất số:.....Diện tíchm².
- Tại số nhà: đường/phố
- phường/xã: quận/huyện:.....
- tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
- 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
- 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Loại công trình:Cấp công trình:
- Các nội dung theo quy định tại tương ứng với loại công trình, cụ thể:
- 4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:
- Loại công trình:Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m².
- Cốt xây dựng:m.
- Khoảng lùi (nếu có):m.
- Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà):..... m² *(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*
- Chiều cao công trình:m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).*
- Số tầng:*(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).*

4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình: Cấp công trình:
 - Tổng chiều dài công trình:m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).

- Cốt xây dựng:m (ghi rõ cốt qua từng khu vực).

- Chiều cao tính không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).

- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng:m². Cốt xây dựng:m.

- Khoảng lùi (nếu có):m. Chiều cao công trình:m.

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

b) Trường hợp đối với nhà ở riêng lẻ

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bảng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ” (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính). - Hồ sơ thiết kế xây dựng: + Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân: 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy | |

định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề); + Đối với nhà ở riêng lẻ của tổ chức: 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chi yếu cấu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề). *(Hình thức nộp: Bản điện từ có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục "Thông tin phí, lệ phí" hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.
- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý" để nộp hồ sơ trực tuyến.

| | |
|--|---|
| | <p>Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép.</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả THC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thẻ liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.</p> |
| <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</p> <p>+ Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ.</p> <p>+ Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.</p> | <p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> <p>Bước 1</p> <p>04 giờ làm việc</p> |

| | | | |
|--------|-------------------------------------|--|------------------|
| | | <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.</p> | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 06 ngày làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo Lãnh đạo UBND cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | 03 ngày làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | 04 giờ làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------------------|
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Công Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 11 ngày làm việc⁴ |

⁴ Thời hạn theo quy định là 15 ngày được quy đổi thành 11 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình Sửa chữa, cải tạo)

Kính gửi: UBND cấp xã

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
- Địa điểm xây dựng:
- Lô đất số:.....Diện tíchm².
- Tại số nhà: đường/phố
- phường/xã:quận/huyện:.....
- tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
- 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
- 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Loại công trình:Cấp công trình:
- Cốt xây dựng:m.
- Khoảng lùi (nếu có):m.
- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².

- Tổng diện tích sàn:..... m² (trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: (trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau "Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ")

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 03.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHÂN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP ĐI DỜI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÓ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÓN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO THI/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013232.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

a) Trường hợp đối với công trình

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>1. Truy nhập Công dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.</p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Cấp giấy phép đi dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.” (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép đi dời công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Các tài liệu quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 97 Luật Xây | |

dựng năm 2014 bao gồm: + Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ đi dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật. + Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được đi dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được đi dời tới; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ đi dời đến. + Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện. + Phương án đi dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm: Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được đi dời đến; giải pháp đi dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ đi dời; tổ chức, cá nhân thực hiện đi dời công trình; phần bản vẽ biện pháp thi công đi dời công trình. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chính thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.

- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến.

Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép.

6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.

| | | |
|---------------|--|----------------------------|
| | <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email) hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo) hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.</p> | |
| <p>Bước 1</p> | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</p> <p>+ Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> <p>+ Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân để nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ.</p> <p>+ Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.</p> <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động</p> | <p>04 giờ làm việc</p> |

| | | | | | |
|--------|---|--|--|------------------|--|
| | | cho người yêu cầu. | | | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | | 04 giờ làm việc | |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | | 09 ngày làm việc | |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | 1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp xã: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | | 03 ngày làm việc | |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | | 04 giờ làm việc | |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành | - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | | 04 giờ làm việc | |

| | | | |
|--------------|-------------------|--|-------------------------------------|
| | chính công cấp xã | | |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| | | Tổng thời gian giải quyết TTHC | 14 ngày làm việc⁵ |

⁵ Thời gian theo quy định là 20 ngày được quy đổi thành 14 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Di dời công trình).

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số:.....Diện tíchm².
 - Tại số nhà: đường/phố
 - phường/xã:quận/huyện:.....
 - tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
 - 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
 - Công trình cần di dời:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².
 - Tổng diện tích sàn:m².
 - Chiều cao công trình:m.
 - Địa điểm công trình di dời đến:
 - Lô đất số:.....Diện tích m².
 - Tại: đường:
 - phường (xã)quận (huyện)
 - tỉnh, thành phố:
 - Số tầng:
 - Cốt xây dựng:m.
 - Khoảng lùi (nếu có):m.
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

b) Đối với trường hợp nhà ở riêng lẻ

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ "Cấp giấy phép đi dời dời với công trình cấp III, cấp IV (công trình không trùng/Theo giai đoạn tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ." (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép đi dời công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Các tài liệu quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 97 Luật Xây dựng năm 2014 bao gồm: + Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ đi dời dời và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật. + Bản vẽ hoàn công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được đi dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được đi dời dời; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ đi dời dời. + Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện. + Phương án đi dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm: Phân thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được đi dời dời; giải pháp đi dời, phương | |

án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ đi dãi; tổ chức, cá nhân thực hiện đi dãi công trình; phần bản vẽ biện pháp thi công đi dãi công trình. *(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chính thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục "Thông tin phí, lệ phí" hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán "Trực tuyến" và nhấn "Thanh toán", hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.

- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn "Đồng ý" để nộp hồ sơ trực tuyến.

Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép.

6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thẻ liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

II. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.

| | | | |
|--------|---|---|------------------|
| Bước 1 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân để nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 06 ngày làm việc |

| | | | |
|-----------------|---|--|---|
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt.</p> <p>+ Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý.</p> <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp xã: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý.</p> | 03 ngày làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| | | Tổng thời gian giải quyết TTHC | 11 ngày làm việc⁶ |

⁶ Thời hạn theo quy định là 15 ngày được quy đổi thành 11 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Di dời công trình).

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :; Số
định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:;
Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
- Địa điểm xây dựng:
Lô đất số:.....Diện tíchm².
Tại số nhà: đường/phố
phường/xã:quận/huyện:.....
tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
- 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Công trình cần di dời:
- Loại công trình:Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².
- Tổng diện tích sàn:m².
- Chiều cao công trình:m.
- Địa điểm công trình di dời đến:
Lô đất số:.....Diện tích m².
Tại: đường:
phường (xã) quận (huyện)
tỉnh, thành phố:
- Số tầng:
- Cốt xây dựng:m.
- Khoảng lùi (nếu có):m.
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 04.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO TUYÊN TRONG ĐỒ THỊ/ TÍN NGƯỠNG, TỌA GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYÊN TRONG ĐỒ THỊ/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013226.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|--|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyên/ Theo tuyên trong đồ thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đồ thị/ Dự án).” (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về điện thông tin (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). | |

- Giấy phép xây dựng đã được cấp kèm theo bản vẽ đã được cấp (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
 - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng điều chỉnh triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng tương ứng theo quy định tại Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
 - Báo cáo kết quả thẩm định và văn bản phê duyệt thiết kế xây dựng điều chỉnh của chủ đầu tư, trong đó phải có nội dung về bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường; kèm theo các hồ sơ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 55 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP tương ứng với phần điều chỉnh thiết kế (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
 - Trường hợp việc điều chỉnh thiết kế có thay đổi về diện tích sử dụng đất hoặc chức năng sử dụng đất của công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì phải có một trong các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).
 - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.
5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.
- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh

| | | | |
|---------------|--|--|------------------------|
| <p>Bước 1</p> | <p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> | <p>toán qua nền tảng Payment Platform của Công DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.</p> <p>- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhận "Đồng ý" để nộp hồ sơ trực tuyến.</p> <p>Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí điều chỉnh Giấy phép xây dựng là: 120.000 đồng/giấy phép.</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> <p>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.</p> | <p>04 giờ làm việc</p> |
| | | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là <i>Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> | |

| | | | |
|--------|-------------------------------------|--|---|
| | | <p>+ Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân để nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ.</p> <p>+ Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.</p> <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.</p> | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 09 ngày làm việc đối với trường hợp công trình; 06 ngày làm việc đối với trường hợp nhà ở riêng lẻ |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <p>1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo Lãnh đạo UBND cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: | 03 ngày làm việc |

| | | | |
|--------------|---|--|---|
| | | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ vấn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| | | Tổng thời gian giải quyết TTHC | 14 ngày làm việc đối với công trình; 11 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ⁷ |

⁷ Thời gian theo quy định là 20 ngày và 15 ngày được quy đổi thành 14 ngày làm việc và 11 ngày làm việc

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho Công trình)

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....
- Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
Lô đất số:.....Diện tích m².
Tại: đường:
phường (xã)quận (huyện)
tỉnh, thành phố:
3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)
Nội dung Giấy phép:
- ...
4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép đã được cấp:
- ...
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo thiết kế điều chỉnh: tháng.
6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

- 1 -
- 2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình tự động hiển cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tình xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 05.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO TUYÊN TRONG ĐỒ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYÊN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH TRONG ĐỒ THỊ/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013227.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã.

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ "Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyên/ Theo tuyên trong đồ thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đồ thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ". (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị gia hạn theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về điện thông tin (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Giấy phép xây dựng đã được cấp (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp | |

(bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính);

- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/ND-CP.

5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.

- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định.

- Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến.

Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), lệ phí gia hạn Giấy phép xây dựng là: 12.000 đồng/giấy phép.

6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

II. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Nộp hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.

Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị

| | | | |
|--------|---|---|------------------|
| | | quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ), cụ thể là: 15.000 đồng/giấy phép. | |
| Bước 1 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp xã) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Thông báo cho người nộp hồ sơ gửi bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp qua dịch vụ bưu chính. <p>2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.</p> | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo cấp lại Giấy phép xây dựng; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 02 ngày làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo | 1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: | 01 ngày |

| | | |
|---------------------------------------|--|--------------------------|
| Phòng chuyên môn cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> + Nêu đồng ý: Thông qua dự thảo cấp lại giấy phép xây dựng, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. <p>2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | làm việc |
| Bước 5 | <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 04 giờ làm việc |
| Nhận kết quả | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | 05 ngày làm việc |

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho Công trình)

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tích m².

Tại: đường:
phường (xã) quận (huyện)
tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

.....

4. Lý do đề nghị gia hạn:

.....

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo gia hạn: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 06.CPXD-CX

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐỒ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH TRONG ĐỒ THỊ/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013228.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

| Quy trình | Đối tượng thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------|---|---------------------|
| Nộp hồ sơ | Người nộp hồ sơ | <p>I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bảng tài khoản của chủ hồ sơ 3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ "<i>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ</i>" (1), Chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, chọn đơn vị hành chính là UBND tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị Phường/Xã. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị cấp lại theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản VNeID hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp</i>) | |

| | | |
|--|--|----------------------|
| | <p><i>từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép xây dựng đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính</i>); - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <p>5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Không.</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p> | 0,5 ngày làm việc |
| <p>Bước 1</p> <p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) (<i>sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp xã</i>) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. | |

| | | | |
|--------|---|---|----------------------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> + Thông báo cho người nộp hồ sơ gửi bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp qua dịch vụ bưu chính. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu. | |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phản công xử lý hồ sơ | 0,5 ngày làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <p>Kiểm tra, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo cấp lại Giấy phép xây dựng; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã. | 02 ngày làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã | <ol style="list-style-type: none"> 1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: <ul style="list-style-type: none"> + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo cấp lại giấy phép xây dựng, trình Lãnh đạo UBND cấp xã ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp xã: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã đồng ý ký phê duyệt: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp xã không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã xử lý. | 01 ngày làm việc |
| Bước 5 | Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | 0,5 ngày làm việc |

| | | | |
|--------------|---|---|--------------------------|
| Bước 6 | Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký. | 0,5 ngày làm việc |
| Nhận kết quả | Người nộp hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công. | Không tính vào thời gian |
| | | Tổng thời gian giải quyết TTHC | 05 ngày làm việc |

* **Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Kính gửi: UBND cấp xã.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp :.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tích m².

Tại: đường:

phường (xã) quận (huyện)

tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: *(số, ngày, cơ quan cấp)*

Nội dung Giấy phép:

*

4. Lý do đề nghị cấp lại:

*

5. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.